TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:120/2018/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 12 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

B**ị đơn**: 1/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1969.

2/ Ông Phạm Văn U, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: ấp L, xã B, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị T và ông Phạm Văn U có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền hụi còn nợ 29.930.000đ (hai mươi chín triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị T và ông Phạm Văn U chưa thi hành số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị T và ông Phạm Văn U chịu toàn bộ là 748.000đ, bà T là con liệt sĩ nên xin miễn ½ phần của bà T là 374.000đ, còn lại 374.000đ ông U chịu toàn bộ.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 740.000đ (bảy trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0015007 ngày 26/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện O.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự**.**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều